TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN CẦU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2018/HS-ST
Ngày 12-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Hoài Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Dương Xuân Thanh;

Ông Huỳnh Thiện Khiêm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trang Hoàng Mỹ – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Hồng T. (tên gọi khác: không có), sinh năm: 1991, tại Tây Ninh. Nơi cư trú: ấp X, xã T, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn M, sinh năm 1952 và bà Trần Thị L, sinh năm 1955; vợ, con: chưa có; bị bắt bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13-4-2018 đến nay, (có mặt).

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1982. Địa chỉ cư trú: ấp Y, xã T, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13-4-2018, bà Nguyễn Thị L, trú tại ấp Y, xã T, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh phát hiện bị mất một chiếc xe mô tô hiệu Vision, biển số 70C1 – 231.43. Bà L đến Công an trình báo sự việc.

Qua quá trình điều tra đã kết luận: khoảng 09 giờ, ngày 13-4-2018, Phạm Hồng T., có ý định đi tìm xe mô tô của người dân để sơ hở trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài, đến khu vực ấp Y, xã T, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh thì thấy xe mô tô biển số 70C1 – 231.43 đang dựng trước nhà không người trông giữ nên T. lén lút vào nhà bà L. lấy xe mô tô hiệu Vision, biển số 70C1 – 231.43. Sau khi lấy được tài sản, T. điều khiển xe mô tô lấy được đi tiêu thụ, đến chốt cảnh giới Cầu Trắng thuộc ấp R, xã T, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh thì bị bắt.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 13/KL-HĐĐG ngày 16-4-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xác định xe mô tô (đã qua sử dụng) nhãn hiệu Honda; loại: Vision; màu đỏ; đen; biển số 70C1 – 231.43; số máy JF66E0435506; số khung RLHJF581XGY479567 có giá trị 22.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 25/QĐ-KSĐT ngày 31 tháng 5 năm 2018, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố Phạm Hồng T. về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Hồng T. đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Hồng T. phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015; điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo phạm Hồng T. từ 12 đến 18 tháng tù.

Xử lý vật chứng: xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo T. không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: xin Hội đồng xét xử hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Vào khoảng khoảng 09 giờ, ngày 13-4-2018, bị cáo T. đã thực hiện hành vi lén lút vào nhà của bà L. chiếm đoạt xe mô tô (đã qua sử dụng) nhãn hiệu Honda; loại: Vision; màu: đỏ, đen; biển số 70C1 – 231.43; số máy JF66E0435506; số khung RLHJF581XGY479567 có giá trị 22.000.000

đồng. Hành vi này có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phạm Hồng T. phạm tội: "Trộm cắp tài sản" được quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Hành vi của bị cáo: mang tính chất ít nghiêm trọng, đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần nghiêm trị để có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên cần xem xét giảm nhẹ một phần mức án cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015.

Bị cáo không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Về bồi thường thiệt hại: Bà Nguyễn Thị L. đã nhận lại tài sản bị mất là chiếc xe mô tô (đã qua sử dụng) nhãn hiệu Honda; loại: Vision; màu đỏ; đen; biển số 70C1 – 231.43; số máy JF66E0435506; số khung RLHJF581XGY479567, bà không yêu cầu gì khác. Nên ghi nhận.

[5] Về biện pháp tư pháp: Vật chứng cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ trong vụ án được xử lý như sau:

- 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Nokia 105, số IMEI 1: 356875071310747; số IMEI 2: 356875071310754, bên trong có 01 sim điện thoại số thuê bao: 0949056143 là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo Phạm Hồng T. phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Phạm Hồng T.** phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*".

- Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; của Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm Hồng T. 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/4/2018.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Nokia 105, số IMEI 1: 356875071310747; số IMEI 2: 356875071310754, bên trong có 01 sim điện thoại số thuê bao: 0949056143 đã qua sử dụng.

3. Về án phí: Căn cứ các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30-12-2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Bị cáo T. phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo T., bà L. biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
-VKSND huyện Bến Cầu;
- CA huyện Bến Cầu;
- Chi Cục THADS huyện Bến Cầu;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoài Tâm

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

....